TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2020/QĐST- DS	*Quỳ Hợp, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1979

Anh **Nguyễn Trung Th**, sinh năm 1979

Đều trú tại: Xóm Thành X, xã Ngh, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Bị đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1980

Anh **Trần Hoàng A**, sinh năm 1976

Đều trú tại: Xóm Minh X, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị H, anh Trần Hoàng A có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Trung Th tổng số tiền nợ là **160.000.000,đ** (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Trung Th, chị Lê Thị H, anh Trần Hoàng A thỏa thuận chị Lê Thị H, anh Trần Hoàng A chịu án phí dân sự sơ thẩm 4.000.000,đ (bốn triệu đồng).

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Trung Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.320.000,đ (bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001682 ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục THADS Quỳ Hợp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hà